|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CẦN GIUỘC**TRƯỜNG TH PHƯỚC VĨNH ĐÔNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  Số: 133 /KH-THPVĐ | *Phước Vĩnh Đông, ngày 21 tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Năm học 2022 - 2023**

Chỉ thị số 2691/CT-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022- 2023 của ngành Giáo dục tỉnh Long An;

Thực hiện Kế hoạch số 1813/KH-PGDĐT, ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc về Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023;

Thực hiện Công văn số 1964/PGDĐT-GDTiH, ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc về Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu
học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị. Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông xây dựng kế hoạch năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

**A. Đặc điểm tình hình**

 **I. Đặc điểm chung**

**1. Tình hình CB-GV-NV**

- Tổng số cán bộ, viên chức: 33 đ/c Trong đó :

+ Cán bộ quản lý : 02 đ/c,

+ Giáo viên có 25 đ/c: Tỉ lệ: 1.5. Trong đó TPT:1;

*+*GV văn hóa: 18 người;

+ GV tiếng Anh: 01 người; GV Mĩ thuật: 01 người; GV Âm nhạc: 01 người; GV Tin học:01 người; Giáo viên GDTC: 02 người.

+ Nhân viên : 2 ( Kế toán, VT + Thư viện, thiết bị);

+ Nhân viên phục vụ có 01 đ/c

+ Bảo vệ: 03 đ/c.

 **2. Tình hình lớp và học sinh**

| Khối (lớp) | TS lớp | TSHS | Nữ | HS lưu ban | Tuyển mới | Hộ nghèo  | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 3 | 83 | 35 | 3 | 80 | 8 |  |
| 2 | 3 | 105 | 48 |  |  | 11 |  |
| 3 | 3 | 93 | 54 | 2 |  | 15 |  |
| 4 | 3 | 89 | 53 |  |  | 11 |  |
| 5 | 4 | 138 | 70 |  |  | 13 |  |
| **Cộng** | **16** | **508** | **260** |  |  | **58** |  |

 **3. Tình hình cơ sở vật chất**

Thực hiện theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mần non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học thì đơn vị đạt được một số tiêu chuẩn sau:

Tổng diện tích trường 10272 m2 , Điểm chính của trường có diện tích 8785m2, điểm phụ của trường có diện tích 1487m2. Hiện nay trường tiểu học Phước Vĩnh Đông điểm trường chính diện tích 8785m2 bao gồm: khu vực phòng học, các phòng chức năng, diện tích sân chơi.

Trường được xây dựng theo mô hình 01 trệt, 01 lầu gồm có 12 phòng học, 6 phòng trệt.

Khối phòng quản trị: 1 phòng hiệu trưởng, 1 phòng phó hiệu trưởng, Văn phòng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh cho giáo viên;

 Khối phòng học tập gồm:1 phòng học đa chức năng, 1 phòng tin học, 1phòng ngoại ngữ; Khối phòng hỗ trợ học tập: 2 Phòng thư viện, 1 phòng thiết bị, phòng tư vấn học đường, Phòng Đội thiếu niên; Khối phòng phụ trợ: 1 phòng họp, 1 phòng Y tế học đường, Nhà Kho, khu để xe học sinh, 3 khu vệ sinh, công hàng rào các điểm trường, nhà nghỉ giáo viên.

 Khu sân chơi bãi tập, thể dục thể thao: Sân thể dục, 2 khu sân chơi cho học sinh, Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập.

 Điểm trường phụ có diện tích 1487m2 gồm khu vực phòng học, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng theo mô hình 6 phòng trệt, có nhà xe cho học sinh, có 1 nhà vệ sinh, 2 điểm trường sử dụng nước do công ty cấp nước và có hệ thống thoát nước đầy đủ. Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập.

- Sách và tài liệuThư viện:

| **Tên sách** | **ĐV tính** | **Số lượng** | **Tỉ lệ đáp ứng** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Sách giáo khoa | Bản | 23225 | 100% |   |
| Sách báo, tạp chí | Bản | 450 | 100% |   |
| Sách tham khảo | Bản | 16038 | 100% |   |
| Sách nghiệp vụ | Bản | 929 | 100% |   |

- Trang thiết bị dạy - học:

| **1. Bộ đồ dùng dạy học tối thiểu** | **ĐV tính** | **Số lượng** | **Tỉ lệ đáp ứng** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| - Thiết bị dạy học lớp 1 | Bộ | 3 | 100% |   |
| - Thiết bị dạy học lớp 2 | Bộ | 5 | 100% |   |
| - Thiết bị dạy học lớp 3 | Bộ | 6 | 100% | Củ  |
| - Thiết bị dạy học lớp 4 | Bộ | 5 | 100% | Củ |
| - Thiết bị dạy học lớp 5 | Bộ | 5 | 100% | Củ |
| **2. Thiết bị dùng chung** |
| - Máy tính | Bộ | 15 | 100% |   |
| - Phần mềm  |  | 10 | 100% |   |
| - Máy chiếu | Bộ | 4 | 100% |   |
| - Thiết bị âm thanh | Bộ | 2 | 100% |   |
| - Bộ đồ chơi ngoài trời | Bộ | 10 | 100% |  |
| - Máy Photocopy | Cái | 1 | 10% | Thanh lý |
| - Ti vi có kết nối Internet | Cái | 2 | 60% |  |
| - Bộ thiết bị dạy học Ngoại ngữ ( bảng tương tác ) | Bộ | 1 | 100% |  |

**4. Thuận lợi**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc, Đảng ủy – HĐND – UBND xã Phước Vĩnh Đông đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát phong trào giáo dục. Sự phối hợp các ban ngành đoàn thể về công tác giáo dục khá chặt chẽ đồng bộ về các mặt; tuyên truyền, vận động huy động học sinh, duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học.

 - Được sự đồng tình ủng hộ và hỗ trợ của nhân dân. Đời sống của nhân dân ngày càng ổn định và nâng lên, quan tâm đến việc học của con em, thể hiện tính xã hội hoá giáo dục ngày càng cao.

- Đội ngũ giáo viên ổn định an tâm với nghề nghiệp, có ý thức với phong trào cải tiến phương pháp giảng dạy, duy trì được sĩ số học sinh. Chất lượng học sinh nâng cao qua từng năm học. Tất cả giáo viên của trường đã đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn đúng theo quy định.

- Diện tích 10272 m2 khuôn viên nhà trường đảm bảo với bình quân 20,21 m2/học sinh. Có đầy đủ phòng cho học sinh học đảm bảo mỗi lớp học 01 phòng; phòng học, phòng chức năng được xây dựng đúng kĩ thuật, đảm bảo thiết kế theo qui định. Phòng tin học được trang bị đầy đủ máy tính cho học sinh học; bàn ghế đầy đủ cho học sinh ngồi; có đầy đủ trang thiết bị hoạt động tại các phòng chức năng; sách giáo khoa, tài liệu, đồ dùng dạy học được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên, học sinh. Hàng rào được xây dựng kiên cố, khuôn viên sân trường thoáng mát, có cây xanh, cây cảnh, cảnh quang nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

**5. Khó khăn**

-Đa số phụ huynh đi làm công nhân, mức thu nhập hàng ngày thấp, có em phải vừa học, vừa kiếm việc làm thêm để phụ giúp gia đình, làm ảnh hưởng đến việc duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng của lớp.

- Máy tính trường được trang cấp mới 15 bộ còn thiếu so với sỉ lớp học ; Còn thiếu máy vi tính để trang bị cho việc dạy lớp 3 theo chương trình phổ thông mới 2018.

- Còn kiêm nhiệm Y tế, Văn Thư.

**II. Tóm tắt thành tích năm học qua**

Nhà trường phát huy được sức mạnh tập thể, cùng với sự tận tuỵ, nhiệt tình, tâm huyết của CB-GV-NV toàn trường; sự nổ lực rèn luyện của học sinh; sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc; của Đảng ủy – HĐND – UBND xã Phước Vĩnh Đông, của phụ huynh học sinh. Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022 cụ thể:

- Công tác Tuyển sinh lớp 1 đạt 100 %;

- Đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3 ở địa bàn xã Phước Vĩnh Đông;

- Hoàn thành chương trình lớp học: 539/545; tỉ lệ 98,90%.

- Hoàn thành chương trình tiểu hoc 110/110 tỉ lệ 100%

- Công đoàn được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ

 - Thư viện được công nhận Thư viện xuất sắc,

- Liên đội trường đạt danh hiệu: Liên đội Mạnh

 - Trường được công nhận danh hiệu: Tập thể Lao động Tiên tiến.

 - Cá nhân công nhận Lao động Tiên tiến : 25 CB-GV-NV.

- Cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở : 01 giáo viên.

- Giáo viên giỏi cấp huyện: 5 giáo viên.

- Cá nhân được công nhận GVCN giỏi trường: 5 giáo viên.

- Trường được UBND tỉnh công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 2018.

**B. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp**

**I. Nhiệm vụ trọng tâm**

Trong năm học 2022 - 2023 đơn vị tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19[[1]](#footnote-1) và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng[[2]](#footnote-2). Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Tổ chức thực hiện tốt và bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; Tổ chức thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

4. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học[[3]](#footnote-3) theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

**II. Nhiệm vụ cụ thể**

**1. Nhiệm vụ về xây dựng đội ngũ**

**1.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% CB-GV-NV và học sinh thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa*" trong nội bộ nhà trường, gắn với cuộc vận động*“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.*

-100% CB-GV-NV thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, tham gia đầy đủ các lớp học tập nghị quyết. Xây dựng, thực hiện đầy đủ các nội dung của kế hoạch cá nhân trong việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

-100% GV đảm bảo tốt ngày giờ công, chấp hành tốt quy định, quy chế, nội quy của đơn vị.

-100% CB-GV-NV tác phong gương mẫu theo quy định của ngành.

-100% CB-GV-NV thực hiện tốt kế hoạch hoá gia đình.

-100% HS thực hiện tốt nội quy trường, lớp.

-100% Cán bộ, giáo viên, công nhân viên tôn trọng nhân cách học sinh; không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm những đều giáo viên không được làm qui định trong Điều lệ Trường Tiểu học;

- 100% CB-GV-NV và học sinh từ lớp 2 đến lớp 5 ký cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động.

-Bình xét, tuyển chọn, đưa đi dự học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ theo qui định.

**1.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Nhà trường và Công đoàn triển khai thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa*" trong nội bộ nhà trường, gắn với cuộc vận động*“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* đến toàn thể CB-GV-HS.

Xây dựng đội ngũ giáo viên và nhân viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên và nhân viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lí, phương pháp dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. Đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong cá trường tiểu học công lập và công văn 971/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 12/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v triển khai thực hiện mã số, TCCDNN và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong CSGDMN và phổ thông công lập.

# Thực hiện tốt Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Triệt để chống các hành vi xúc phạm đến nhân phẩm, thân thể học sinh và bạo lực học đường;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai kết quả để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Kiểm điểm nghiêm túc khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh đối với những cá nhân sai phạm theo quy định của pháp luật.

- Quán triệt lại các văn bản chỉ đạo, nêu các yêu cầu với đội ngũ (GV-HS) thực hiện tốt cuộc vận động, trên cơ sở đó làm gương cho quần chúng nhân dân trong địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, thực hiện có hiệu quả 02 mô hình “Trường học xanh, sạch, an toàn” và “Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học” đạt hiệu quả, từng bước tạo cảnh quan môi trường giáo dục lành mạnh, “xanh –sạch - đẹp- an toàn”.

- Phối hợp cùng các đoàn thể tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến học sinh và các tầng lớp nhân dân các nội dung của cuộc vận động, vận động nhân dân làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động, tổ chức ký cam kết thực hiện cuộc vận động cho tất cả CB-GV-NV và học sinh toàn trường.

- Tổ chức học tập các hoạt động theo chủ đề “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và tự học và sáng tạo*”, đối với học sinh theo chủ đề “ *Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” vào các ngày lễ 20/10, 20/11, 26/3, 19/5, 3/2...

 - Trong năm học luôn gắn việc thực hiện các yêu cầu của cuộc vận động với việc đánh giá xếp loại, đánh giá thi đua các tập thể, cá nhân từng học kỳ và cuối năm.

- CB-GV-NV thực hiện tốt đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, rèn luyện đạo đức lối sống, tham gia học tập đầy đủ các nghị quyết, các buổi sinh hoạt chính trị, các đợt bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do ngành tổ chức, không có giáo viên bị vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm pháp luật Nhà nước.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, phấn đấu trở thành GVCN giỏi; GVDG, tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- CB-GV-NV phải thể hiện rõ quyền hạn, trách nhiệm, trong công tác. Đảm bảo tốt ngày giờ công, nghỉ phải xin phép, lớp có người dạy thay, tham gia hội họp đầy đủ. Quan hệ tốt với đồng nghiệp, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh, tạo cầu nối giữa gia đình và nhà trường trong việc theo dõi và giáo dục học sinh.

- HS đi học đúng giờ, không nói tục chửi thề, cờ bạc, có ý thức bảo vệ của công, thực hiện tốt nội quy trường lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, học hành chăm ngoan, lễ phép với thầy cô, ông bà, cha mẹ, người lớn tuổi … Đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, đi thưa về trình. HS đi học mặc đồng phục áo trắng quần đen (hoặc xanh), chân mang dép, đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh sạch trong ngoài lớp trước khi bước vào tiết học trước 10 phút; xây dựng và giữ gìn nhà vệ sinh sạch; thoáng mát; không có mùi hôi. GV nhắc nhở học sinh thường xuyên chấp hành luật lệ giao thông trên đường đi học và đi về.

**2. Nhiệm vụ về duy trì sĩ số học sinh**

**2.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Huy động trẻ 6 tuổi ở địa bàn trường tuyển sinh ra lớp 80 em: đạt tỉ lệ: 100%.

- Duy trì sĩ số 100%; chỉ tiêu về duy trì sĩ số ở mỗi khối lớp như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tổ** | **Sĩ số đầu năm** | **Chỉ tiêu đến** **cuối năm** | **Tỉ lệ %** |
| 1 | 83 | 83 | 100% |
| 2 | 105 | 105 | 100% |
| 3 | 93 | 93 | 100% |
| 4 | 89 | 89 | 100% |
| 5 | 138 | 138 | 100% |
| **Cộng** | **508** | **508** | **100%** |

**2.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Tổ chức tốt ngày “Toàn dân đưa trẻ em đến trường”. Kết hợp với các ban ngành đoàn thể tổ chức cuộc vận động các em ra lớp, tuyên tuyền phát thanh rộng rãi trong toàn xã, viết giấy báo nhập học gửi đến từng hộ gia đình. Vận động các nhà hảo tâm, các tổ chức ngoài xã hội giúp đỡ tập sách cho học sinh nghèo, để các em có đủ điều kiện học tập. Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học thông báo tình hình nhà trường, ký kết thoả ước giữa nhà trường và gia đình. Kết hợp với phụ huynh nhắc nhở và hạn chế việc nghỉ học của học sinh.

Theo dõi chặt chẽ số lượng học sinh hằng ngày.

**3. Nhiệm vụ về nâng cao chất lượng giáo dục**

**3.1. Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục và hoạt động của tổ, kế hoạch bài dạy của cá nhân[[4]](#footnote-4).

- 100% học sinh được tổ chức học 2 buổi/ ngày; 100% học sinh khối lớp được học Tin học( 3,4,5), tiếng Anh ( 2 tiết/ tuần).

- 100% giáo viên lên lớp có kế hoạch bài dạy, có đầy đủ hồ sơ cá nhân theo qui định, sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học. Có 100% giáo viên dạy lớp được tập huấn CTGDPT 2018.

- 100% giáo viên sinh hoạt chuyên môn có chất lượng.

- 100% giáo viên đánh giá, xếp loại học sinh đúng quy định, đảm bảo chính xác, công bằng..

- Mỗi giáo viên đăng ký 2 tiết dạy/học kì (chú trọng các môn học có tập huấn đổi mới phương pháp giảng dạy: Khoa học – PP BTNB, Tập làm văn, Thủ công, … trong đó có ít nhất một tiết giáo án điện tử; giáo án E-larning) mời cán bộ quản lí và đồng nghiệp dự.

- Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp: 4 tiết/học kì.

- 100% Giáo viên soạn giáo án bằng máy vi tính.

- Tổ chức hội thi cấp trường, tuyển chọn giáo viên tham dự hội thi cấp huyện theo qui định.

- Hội thảo chuyên đề: ít nhất 2 lần/năm.

-Thi làm đồ dùng dạy học mỗi cá nhân ít nhất 01 bộ, chọn ít nhất 02 ĐDDH có chất lượng dự thi cấp huyện.

- Sử dụng và làm đồ dùng dạy học có hiệu quả khi lên lớp: 100%.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

 - Chỉ tiêu giúp đỡ học sinh học gặp khó khăn, cần phụ đạo trong học tập:

| **Khối lớp** | **Sĩ số HS** | **Số lượng** | **Chỉ tiêu hết phụ đạo cuối HKI** | **Chỉ tiêu hết phụ đạo cuối cuối năm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **%** | **Số lượng** | **%** |
| **1** | 83 | 10 | 5 | 100 | 10 | 100 |
| **2** | 105 | 16 | 10 | 100 | 16 | 100 |
| **3** | 93 | 7 | 3 | 100 | 7 | 100 |
| **4** | 89 | 9 | 6 | 100 | 9 | 100 |
| **5** | 138 | 13 | 10 | 100 | 13 | 100 |
| **Cộng** | **508** | **55** | **34** | 100 | **55** | 100 |

- Chỉ tiêu về lên lớp ở mỗi lớp:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số HS đầu năm** | **Chỉ tiêu lên lớp thẳng (tỉ lệ %)** | **Chỉ tiêu HS lưu ban (tỉ lệ %)** | **Ghi chú** |
| **1** | 83 | 100 | 0% |  |
| **2** | 105 | 100 | 0 |  |
| **3** | 93 | 100 | 0 |  |
| **4** | 89 | 100 | 0 |  |
| **5** | 138 | 100 | 0 |  |
| **Cộng** | **508** | 100 | **0** |  |

**3.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

**3.2.1. Đảm bảo chất lượng giáo dục theo chuẩn kiến thức kĩ năng; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên**

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM, STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường, điều kiện thực tế của người học; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương với các nội dung cụ thể sau:

- Thực hiệnxây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH với các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại đơn vị cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

**-** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1-2-3 và lớp 4-5 theo các văn bản[[5]](#footnote-5) hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ, Sở, Phòng GDĐT ban hành, cụ thể:

+ Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định[[6]](#footnote-6); đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

**+** Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc[[7]](#footnote-7), các môn học tự chọn[[8]](#footnote-8) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

**+** Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngàylà hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường *(thư viện, sân chơi, bãi tập, ,…)* tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**-** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 lớp lớp 4 và lớp 5**.**Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 v/v triển khai thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018. Các lớp thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh năm học 2022-2023; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học các môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của Bộ GD&ĐT, Công văn số 1852/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 20/6/2022 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức dạy môn tiếng Anh, Tin học lớp 3 theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023 và các văn bản liên quan[[9]](#footnote-9).

- Thực hiện xây dựng mô hình dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến (học tập trực tiếp qua lớp học ảo, một giáo viên tại một thời điểm có thể dạy cho nhiều hơn một lớp học ở những vị trí địa lý khác nhau); tập huấn, hướng dẫn giáo viên để thực hiện phương án dạy học linh hoạt tại các lớp. Xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn với các tiết học thực hành bảo đảm thuận lợi, khả thi, an toàn trong tổ chức hoạt động dạy học; xây dựng ngân hàng máy tính, thiết bị dạy học dùng chung để bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định.

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học[[10]](#footnote-10) đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; SGK được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018. Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của lớp, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới[[11]](#footnote-11); triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột[[12]](#footnote-12); thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới[[13]](#footnote-13); vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học[[14]](#footnote-14); tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và tham gia snh hoạt cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học[[15]](#footnote-15).

- Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá:

+ Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

+ Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

+ Tiếp tục tham gia, tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

+ Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này.

 **4. Nhiệm vụ về xây dựng cơ sở vật chất; xã hội hoá giáo dục; môi trường và chỉ tiêu ngân sách**

**4.1. Xây dựng cơ sở vật chất**

**4.1.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

**Cơ sở vật chất:**

 - 100% tài sản được bảo quản tốt, đảm bảo an toàn có biên bản bàn giao người sử dụng và bảo quản.

 - 100% các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh.

 - Bảo quản tốt các cây xanh hiện có.

 - 100% học sinh có ý thức tốt trong việc bảo quản tài sản nhà trường, giữ gìn vệ sinh chung; giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát, không có mùi hôi.

- 100% học sinh, giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh, khuôn viên trường. ( Định kỳ tổ chức 1 tháng/lần )

-Tu sửa hàng rào bao quanh phía sau trường, đồ chơi ngoài trời, thiết bị dạy học.

 -Tham mưu cấp trên có kế hoạch xây dựng mới phòng chức năng ( thêm 5 phòng, nhà đa năng) đảm bảo nâng chuẩn đồng thời chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới cho lớp 4.

  **Thư viện, thiết bị:**

- 100% giáo viên lên lớp có sử dụng ĐDDH.

- Phát triển 400 quyển sách (truyện) có giá trị cho thư viện trong năm học.

- Thư viện cung cấp đầy đủ 100% sách cho giáo viên giảng dạy và tham khảo.

- Thực hiện tốt các loại sổ sách theo quy định thư viện, thiết bị trường học.

- Làm đồ dùng dạy học với số lượng 16 ở cấp trường, 2 thi cấp huyện.

- 100% GV có sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp.

- Mỗi lớp có 1 bộ đồ dùng dạy học và 01 tủ đựng dụng cụ học tập.

- Nhận và phân phối kịp thời ĐDDH cho các lớp.

- Thống kê tình hình sử dụng ĐDDH từng lớp/tháng.

- Lập kế hoạch mua sắm các tài liệu, thiết bị cần thiết cho việc áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới. Cập nhật đầy đủ và sử dụng có hiệu quả phần mềm được trang cấp.

- Thự viện cuối năm học được công nhận đạt Thư viện xuất sắc.

**4.1.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Trong năm học 2022 - 2023 nhà trường bảo quản tốt các tài sản hiện có không để xảy ra mất cắp. Chỉnh trang lại môi trường sư phạm, trồng và bảo quản, chăm sóc tốt các cây xanh hiện có, cho học sinh thấy được sự thân thiện khi đến trường.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo từng bước tu sửa nền, sơn lại phòng học, phòng chức năng. Tham mưu cấp trên có kế hoạch xây dựng mới các chức năng (5 phòng) đảm bảo nâng chuẩn) đồng thời chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới cho lớp 4.

- Lập kế hoạch đề nghị mua sắm trang thiết bị và sửa chửa nhỏ đơn vị như:Tu sửa bàn ghế hư hỏng; Tu sửa bảo trì các thiết bị máy vi tính và phương tiện dạy học thường xuyên nhằm phục vụ tốt cho dạy và học. Trang bị, kiểm tra sửa lại hệ thống đèn và quạt máy các phòng học để các em học sinh có đủ ánh sáng và không khí thoáng mát đảm bảo được sức khoẻ trong việc học. Trang bị quạt, đèn, máy bơm nước, dụng cụ trong nhà vệ sinh đảm bảo theo qui định, thay thế mới những khẩu hiệu bị hư, cũ, không còn phù hợp ở trong các phòng học và ngoài khuôn viên trường.

 - Xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, an toàn đảm bảo an toàn, trật tự, an ninh chính trị; trường học thân thiện, gắn bó với học sinh; học sinh đến trường học tập trong không khí vui tươi lành mạnh, được khuyến khích sáng tạo, rèn luyện sức khoẻ, được tổ chức hoạt động vui chơi tích cực phù hợp với học sinh.

 - Trang bị, mua sắm thêm các thiết bị đặc biệt là các thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy.

 - Củng cố, nâng cao chất lượng thư viện. Phát triển đầy đủ sách giảng dạy và tham khảo, phát động phong trào tặng sách trong học sinh. Mua sắm cung cấp đầy đủ ĐDDH, các tranh ảnh ở các khối lớp cho giáo viên. Giáo viên lên lớp sử dụng tốt ĐDDH, bảo quản tốt ĐDDH hiện có.

 **Đối với hoạt động thư viện:** Nâng chất hoạt động thư viện nhà trường từng bước phấn đấu xây dựng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản[[16]](#footnote-16) hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

 - Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; Từng bước xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc,…phù hợp điều kiện của trường.

 - Xây dựng và phát huy hoạt động thư viện có hiệu quả. Có kế hoạch xây dựng thư viện với nhiều hoạt động thu hút như giới thiệu sách, tư liệu ... trong buổi họp chuyên môn hàng tháng, trong buổi sinh hoạt đầu tuần. Tổ chức cho học sinh đọc sách, mượn sách và cho học sinh có ý thức bảo quản sách, tiến dần đến việc xây dựng văn hóa đọc sách của học sinh tại thư viện cũng như những góc đọc sách trong nhà trường. Tổ chức cho học sinh thi kể chuyện, vẽ tranh,... về nội dung những quyển sách em đã đọc.

 - Phát động phong trào phát triển sách quyên góp sách đối với giáo viên và học sinh. Phối hợp cùng Đội tổ chức các hội thi: kể chuyện, báo tường, đố em.

 **Đối với hoạt động Thiết bị:**

 - Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học các môn học. Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học.

 - Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; Khuyến khích giáo viên sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học từ các nguyên vật liệu sẵn có cho học sinh.

 - Có kế hoạch kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học để có đề nghị xây dựng kế hoạch sửa chữa. Đồng thời, có kế hoạch quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Trao đổi kinh nghiệm quản lí thiết bị, sử dụng, cập nhật có hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị của trường.

 **4.2. Xây dựng bảo vệ môi trường**

 **4.2.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

 - Xây dựng thực hiện Cổng trường, sân trường, lớp học “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”.

 - Rác thải được xử lý, đốt, không gây mùi hôi. Hợp đồng thu gom rác tháng 11/2022.

 - Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát, không mùi hôi.

 **4.2.2 Nội dung, biện pháp thực hiện**

 Tuyên truyền kết hợp kiểm tra giám sát nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phát động phong trào trồng cây xanh, hoa kiễng trên sân trường và lớp học nhằm tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp.

Phân loại rác thải xử lý kịp thời và thường xuyên. Phân công kiểm tra, hổ trợ chất xử lý sát khuẩn nhà vệ sinh thường xuyên. Hợp đồng lao động thực hiện công tác vệ sinh hằng ngày trên các điểm trường.

 **4.3. Công tác xã hội hoá giáo dục**

* + 1. **Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% cha mẹ học sinh tham gia bồi dưỡng học sinh cùng với giáo viên chủ nhiệm.

- 100% học sinh đủ sách vở khi đến trường.

- 100% Giáo viên tham gia quỹ hội khuyến học và hội chữ thập đỏ ...

- 100% CB – GV – NV toàn trường tham gia công tác phát triển thư viện.

- 100% học sinh nghèo có điều kiện học tập tốt.

- 100% học sinh năng khiếu đạt giải trong các hội thi cấp trường và tham gia các phong trào cấp huyện đạt giải đều được khen thưởng.

- Trong năm học vận động dụng cụ học tập, quà trung thu, học bổng, quà cho học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; học sinh bị tai nạn đột xuất, khen thưởng cuối năm học ....

* + 1. **Nội dung, biện pháp thực hiện**

 Nhà trường chủ động tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức và cá nhân có tâm quyết với sự nghiệp giáo dục nhằm:

Tổ chức Hội nghị Ban đại diện cha mẹ HS lớp và Ban đại diện cha mẹ HS toàn trường trong tháng 09/2022. Tổ chức kí kết thoả ước giữa nhà trường và gia đình. Nhà trường chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh để phối kết hợp trong việc thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường - gia đình - xã hội theo chỉ đạo của UBND huyện [[17]](#footnote-17).

 Huy động mọi lực lượng của cộng đồng để chăm lo sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường.

 Vận động các tổ chức xã hội, cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ giúp đỡ các em học sinh gia đình nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn không có đủ điều kiện trong học tập.

 Thành lập hội khuyến học tại đơn vi và tham gia trong hội khuyến học địa phương cùng phối hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và tạo điều kiện giúp đỡ học sinh trong học tập.

**5. Nhiệm vụ về kiểm tra nội bộ**

**5.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Nhà trường ra quyết định thành lập ban kiểm tra các hoạt động trong nhà trường gồm các thành phần: hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, các giáo viên có nhiều kinh nghiệm cùng tham gia.

- Phổ biến các tiêu chí đánh giá để các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ nắm bắt thực hiện.

- Kiểm tra cá nhân, bộ phận ít nhất 1 lần/ học kỳ.

- Kiểm tra các bộ phận 1 lần/năm. Kiểm tra mỗi lớp 2 tháng 1 lần.

- Kiểm tra hồ sơ giáo viên 1 lần/ tháng.

- Kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công.

**5.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Trong năm tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, tất cả giáo viên đều được kiểm tra trong năm.

- Tổ chức cho giáo viên nắm được các quy trình kiểm tra để giáo viên có ý thức hoàn thành tốt công tác được giao, tránh những sai phạm trong công tác góp phần trong việc xây dựng kỉ cương, nề nếp trường học, kịp thời khắc phục sai phạm và thực hiện đúng chủ trương, quy định của Nhà nước, của Ngành. Giúp mỗi cá nhân rèn luyện, nâng cao tay nghề, thực hiện tốt công tác chuyên môn trong suốt cả năm học.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng kiểm tra toàn diện 8 giáo viên, kiểm tra chuyên đề 100% giáo viên.

- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy 1 tháng/lần.

- Thực hiện công tác kiểm tra đột xuất (nếu cần thiết).

**6. Nhiệm vụ về kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia**

**6.1. Chỉ tiêu phấn đấu:** Đề nghị UBND tỉnh công nhận lạitrường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2023; Phấn đấu thêm tiêu chí 1.1; 3.6 đạt mức 3.

**6.2.** **Nội dung, biện pháp thực hiện**

Hoàn thành báo cáo tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông theo qui định.

Tiếp tục triển khai Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học. Triển khai công văn hướng dẫn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Lập kế hoạch đề nghị các cấp lãnh đạo tiến hành xây thêm các phòng chức năng, trang bị những thiết bị bên trong đạt chuẩn về cơ sở vật chất ở mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mần non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

**7. Nhiệm vụ về xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; thực hiện có hiệu quả 02 mô hình “Trường học xanh, sạch, an toàn” và “Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học”**

**7.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Trường được công nhận trường học thân thiện, học sinh tích cực; thực hiện có hiệu quả 02 mô hình “Trường học xanh, sạch, an toàn” và “Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học”

           - 100% lớp học được trường công nhận lớp học thân thiện.

- Tổ chức dạy học kỹ năng sống.

**7.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

**-** Tăng cường giáo dục đạo đức, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng trường, lớp, xanh, sạch, đẹp, an toàn. Tổ chức có hiệu quả trồng và bảo vệ, chăm sóc cây xanh.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường thông qua các trò chơi dân gian, hát dân ca. Tổ chức các họat động vui chơi, các hoạt động văn hóa thể thao, HKPĐ, bóng đá …, họat động trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng sống phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Cuối năm học tổ chức lễ ra trường cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Phấn đấu đến cuối năm trường tạo được cảnh quan môi trường sư phạm thân thiện thu hút học sinh ham thích đến trường học.

**8. Nhiệm vụ về công tác phổ cập**

**8.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Huy động trẻ đúng và trong độ tuổi, huy động học sinh cũ ra lớp đạt 100%.

- Tái huy động học sinh nghỉ học trở lại lớp: phấn đấu đạt 100%.

- Tỉ lệ bỏ học (trong năm học và hè 2023) Không có

- Cập nhật hoàn thành các loại hồ sơ 100%.

**8.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

Nâng cao ý thức và trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên toàn đơn vị trong việc tham gia công tác PCGD và các phong trào PCGD-XMC tại địa phương. Thực hiện tốt công tác huy động học sinh đúng và trong độ tuổi ra lớp, huy động học sinh cũ và tái huy động học sinh ra lớp hàng năm và trong suốt năm học với tỉ lệ cao nhất, duy trì tốt sĩ số học sinh, hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ học sinh bỏ học trong năm học, trong hè.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của đơn vị, hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ học sinh thi lại, lưu ban, không hoàn thành Chương trình Tiểu học.

Tuyên truyền và quán triệt trong toàn đội ngũ Luật Giáo dục và các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác PCGD-XMC[[18]](#footnote-18).

Phối hợp chặt chẽ với BCĐ địa phương, Ban đại diện CMHS, Hội khuyến học các cấp trong việc tuyên truyền, giúp đỡ và vận động học sinh ra lớp; kiểm tra chặt chẽ việc học tập hàng ngày của học sinh, phát hiện và ngăn chặn HS có dấu hiệu bỏ học, trốn học. Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp.

**9. Nhiệm vụ về các phong trào thi đua, khen thưởng**

**9.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể Lao động Xuất

- Thư viện đạt danh hiệu: Thư viện đạt Thư viện Xuất sắc.

- Liên đội trường đạt danh hiệu: Liên đội Mạnh (xếp hạng trong top 6 của huyện).

- Số cá nhân đăng kí đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 33 người.

. Trong số đó, số cá nhân đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 16 người trở lên; số cá nhân đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 16 người trở lên.

 - Số cá nhân đăng kí đạt danh hiệu CS thi đua cơ sở: 03 người.

 - Số cá nhân đăng kí đạt danh hiệu CS thi đua tỉnh: 0

- Tham gia các hội thi cấp huyện đều đạt giải.

- Số lượng học sinh được khen thưởng hoàn thành xuất sắc các môn học đạt từ 30% trở lên.

**9.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Nâng cao chất lượng phong trào thi đua trong toàn trường, phát động thi đua ngay từ đầu năm học. Thành lập ban thi đua, đề ra biểu điểm chung, kiểm tra đôn đốc các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết hợp với Công đoàn vận động GV mạnh dạn đăng ký thi đua, đăng ký GVCN giỏi, đăng ký lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua,…

- Tổ chức cho các tổ, lớp cùng nhau thi đua qua giám sát của đội Sao đỏ. Tổ chức thi HS năng khiếu, Viết chữ đẹp… Đẩy mạnh phong trào thi đua trong toàn trường.

**10. Công tác Đội**

**10.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

 - Thực hiện tốt công trình măng non cấp Liên Đội.

 - 100% Ban chỉ huy, Đội nòng cốt vững mạnh.

 - 100% Đội viên thực hiện chương trình “Rèn luyện đội viên”

 - 100% học sinh khối 4, 5 đều là đội viên.

 - 100% học sinh khối 1, 2, 3 hoàn thành chương trình dự bị đội viên.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào, hội thi do Hội đồng Đội tổ chức và phấn đấu đạt giải.

- 100% đội viên tham gia tốt phong trào kế hoạch nhỏ xây dựng quỹ Liên đội và công trình Măng non cấp tỉnh.

- Tổ chức cho học sinh tham gia đầy đủ các hội thi do cấp trên tổ chức.

- Liên đội giữ vững danh hiệu: Liên đội Mạnh (xếp hạng 2 trong của huyện).

**10.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua “Nói lời hay làm việc tốt, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ”. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Đội, sao nhi đồng nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia, xây dựng và tổ chức Đội TNTP.HCM vững mạnh.

- Tích cực tham mưu với các lượng lượng xã hội để hỗ trợ, chăm sóc, giáo dục giáo dục thiếu nhi, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban phụ trách Đội, đặc biệt là vai trò tham mưu của Tổng phụ trách Đội với BGH trường, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của GVCN trong hoạt động Đội.

- Tổ chức các hoạt động tại Liên đội thật phong phú, đa dạng để các đội viên tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, truyền thống. Qua đó, giáo dục các em niềm tự hào là Đội viên Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

 - Thực hiện chương trình “Rèn luyện Đội viên”, làm tốt công tác phát triển Đội viên đủ số lượng và có chất lượng. Đào tạo, bồi dưỡng Đội nòng cốt – Ban chỉ huy Đội mạnh cả chất và lượng. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động học tập, vui chơi văn nghệ, TDTT bằng các hình thức vừa chơi, vừa học, thi đua giữa các Chi đội, các Sao. Phát động trong đội viên phong trào học tập “Giúp bạn cùng tiến”. Thực hiện có hiệu quả bản tin Liên đội

- Tham gia các đợt làm công tác từ thiện xây dựng quỹ.

 **11. Công tác quản lí**

**11.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% giáo viên đăng ký và hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên. Bồi dưỡng CTGDPT 2018;

- 100% giáo viên tập huấn sử dụng Sách giáo khoa lớp 4;

- Tạo điều kiện cho 01 giáo viên học tốt nghiệp lớp TCCT; Tổ chức cho tất cả giáo viên dự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của PGD&ĐT.

-Thực hiện 100% báo cáo, thống kê chính xác, kịp thời.

 - Kiểm tra 100% các bộ phận và GV trong năm học.

 - Họp hội đồng, họp chuyên môn 1 lần/tháng, họp tổ chuyên môn 2 tuần /1lần.

 - Bảo quản, cập nhật tốt các loại hồ sơ sổ sách 100%.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt kỉ cương nề nếp.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các cuộc vận động.

- 100% CB-GV-NV nộp báo cáo chính xác, đúng mẫu, đúng thời gian.

- 100% CB-GV-NV cuối năm được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc từ 30% trở lên.

- 100% CB-GV-NV cuối năm tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp từ mức đạt trở lên, trong đó ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó xếp loại tốt 20% trở lên.

**11.2. Nội dung, biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định[[19]](#footnote-19), đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Đẩy mạnh phân cấp quản lí, giao quyền tự chủ; thực hiện Quy chế công khai. Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo nhà trường được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lí, quản lí việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng.. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lí chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. Đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong cá trường tiểu học công lập và Công văn 971/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 12/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v triển khai thực hiện mã số, TCCDNN và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong CSGDMN và phổ thông công lập;

- Tích cực đổi mới công tác quản lí. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT trong nhà trường. Đồng thời, thực hiện hiệu quả chủ trương, “ba công khai”, kiểm định chất lượng; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng tốt các phần mềm trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học. Thực hiện phần mềm quản lý chất lượng giáo dục; sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục; Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi đúng theo quy định;

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh;

- Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục, tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học để xã hội hiểu và chia sẻ, nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Quyết định phân công phân nhiệm cụ thể trong cán bộ - giáo viên, nêu rõ nhiệm vụ của từng thành viên, theo dõi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của từng thành viên để có điều chỉnh kịp thời. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế công khai, quy tắc ứng xử của trường, quy chế chuyên môn ... năm học 2022 - 2023;

- Tăng cường công tác quản lí xây dựng lại kỉ cương trường học, kết hợp với các ban ngành đoàn thể, Hội Khuyến học, Ban đại diện cha mẹ HS để quản lý và giáo dục tốt HS.

- Tăng cường tổ chức kiểm tra các bộ phận và cá nhân GV, góp phần chỉnh đốn lại các sai phạm nâng cao hiệu quả hoạt động. Giải quyết đúng kịp thời các khiếu nại tố cáo có liên quan đến nhà trường. Giải quyết thoả đáng những thắc mắc và nguyện vọng của CB-GV, PHHS, không để tình trạng khiếu nại vượt cấp xảy ra.

- Đảm bảo kịp thời các chế độ báo cáo, thông tin giữa nhà trường với Phòng GD&ĐT; các phòng ban có liên quan và UBND xã Phước Vĩnh Đông.

 - Quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho GV an tâm công tác, đoàn kết tốt nội bộ, dân chủ trong trường học. Lưu trữ và bảo quản tốt các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

**12. Giáo dục lao động, thể chất, y tế học đ­ường, giáo dục môi tr­ường, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội**

**12.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% học sinh đ­ược giáo dục lao động.

- 100% các em biết vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ. Các em tham gia lao động vệ sinh trực nhật, vệ sinh sân tr­ường, làm sạch tr­ường đẹp lớp; tham gia lao động dọn dẹp vệ sinh sân trường, lớp học, nhà vệ sinh; tạo cảnh quang trường **“Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”**.

- Học sinh tham gia BHYT đạt 100%.

- Có từ 98% học sinh trở lên được tiêm ngừa đủ mũi cơ bản vắc xin phòng chống Covid 19. - 100% CBQL-GV-VN tiêm ngừa đầy đủ theo kế hoạch của địa phương.

- Xây dựng quy hoạch cảnh quan khuôn viên trường. Phấn đấu xây dựng trường là khuôn viên văn hoá  xanh sạch  đẹp mang  tính giáo dục cao.

- 100% học sinh đảm bảo sức khoẻ, cam kết và thực hiện luật ATGT, phòng chống tệ nạn xã hội;phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống xâm hại; bạo lưc học đường; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh Covid -19...

**12.2. Nội dung và biện pháp**

Thực hiện tốt công tác y tế trường học và các quy định vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các trường học[[20]](#footnote-20). Đồng thời, tổ chức tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh tham gia đầy đủ bảo hiểm y tế đối với học sinh.

Tăng cường thực hiện tốt các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; đủ nhà vệ sinh cho học sinh và giáo viên. Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường. Quan tâm thực hiện tốt vệ sinh phòng học, có biện pháp xử lý rác, nhà vệ sinh nhằm làm trong lành môi trường học đường để đảm bảo sức khoẻ cho học sinh.

Nâng cao chất l­ượng giảng dạy môn Thể dục, cho học sinh đ­ược tham gia luyện tập thể dục thể thao th­ờng xuyên. Bồi d­ưỡng học sinh năng khiếu các môn điền kinh, bóng đá và tổ chức thi đấu từ cấp trường, cấp huyện…

Tuyên truyền cho học sinh nhận thức đầy đủ giá trị của môi tr­ường sống, giá trị của lao động, tổ chức HS lao động vệ sinh tr­ường lớp thường xuyên nhằm giáo dục các em ý thức với lao động.

Đảm bảo đủ n­ước sạch sinh hoạt cho giáo viên và học sinh, có hai khu vệ sinh cách riêng nam - nữ cho giáo viên và học sinh đảm bảo sạch sẽ.

Trang trí trường lớp khoa học, đẹp, có tính giáo dục và hấp dẫn học sinh, bàn ghế, bảng lớp, phòng học đảm bảo thoáng mát, đủ ánh sáng.

Phối hợp với trạm y tế xã khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh, tuyên truyền và giáo dục phòng tránh tai tệ nạn th­ương tích, luật giao thông đ­ường bộ, chống đuối n­ước. Quản lý học sinh an toàn trong thời gian ở tr­ường.

**13. Công tác tài chính**

**13.1. Chỉ tiêu**

 Đảm bảo sử dụng ngân sách theo đúng qui định tại Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ[[21]](#footnote-21); đúng hướng dẫn của UBND huyện[[22]](#footnote-22). Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho CB-GV-NV. Thực hiện đúng Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện các khoản thu qua hệ thông dịch vụ công trực tuyến, không dùng tiền mặt.

**13.2. Nội dung, biện pháp**

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính trong các trường tiểu học; các quy định về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các nhà trường; thực hiện tốt quy định về việc tài trợ cho các nhà trường. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lí các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

- Nâng cao trách nhiệm cá nhân của Kế toán – Thủ quỹ và Thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện công tác quản lý tài chính – tài sản của đơn vị, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ nội dung công khai tài chính - tài sản theo quy định, để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân từng cán bộ, giáo viên thực hiện quyền giám sát, chất vấn của mình.

- Thực hiện tốt chế độ kiểm tra nội bộ có liên quan đến việc sử dụng tài chính –tài sản để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện sai phạm, thiếu sót trong quản lý, đồng thời sử lý nghiêm các trường hợp vi phạm có liên quan đến tham nhũng, thu lợi cho cá nhân.

- Đảm bảo chế độ trách nhiệm bảo quản tài chính - tài sản của từng cá nhân được phân công, đồng thời thực hiện tốt nội quy trực bảo vệ cơ quan 24/24 theo kế hoạch phân công.

- Công tác thu, chi ngân sách của đơn vị đã bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra.

 - Việc phản ánh số liệu trên các báo cáo tài chính của đơn vị rõ ràng trung thực đúng với chế độ tài chính cho phép.

 - Số liệu phản ánh trên các mục, tiểu mục của mục lục ngân sách phù hợp với số liệu phản ánh trên sổ chi tiết hoạt động của đơn vị. Đảm bảo việc thanh toán đầy đủ, kịp thời mọi khoản chi thường xuyên phát sinh tại đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ chi thường xuyên tại đơn vị phù hợp với luật Ngân sách Nhà nước đã quy định. Theo đúng tinh thần của Văn bản số 1216/UBND-TCKH, ngày 30/5/2019 của UBND huyện Cần Giuộc về việc Chấn chỉnh tình trạng quản lý thu chi ở các trường học trực thuộc UBND huyện.

- Trên cơ sở kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo năm học 2022-2023 và các định mức, chế độ, chính sách hiện hành; trường xây dựng và tổng hợp dự toán thu, chi. Dự toán thu của trường: ước thực hiện thu năm 2022 và dự toán năm 2023: gồm các nguồn thu từ Ngân sách nhà nước, phí 2 buổi/ngày, khác.

- Dự toán chi thường xuyên: ước thực hiện năm 2022 và dự toán năm 2023: xây dựng trên cơ sở định mức phân bổ NSNN hiện hành, trong đó: dự toán chi tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương theo đúng các chế độ đã ban hành trước thời điểm lập dự toán và chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo dục và đào tạo đã ban hành. Trên cơ sở định mức trên, bảo đảm tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) tối đa 80%, chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Thực hiện nghiêm theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2018 (có hiệu lực thi hành từ 18/9/2018) của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

 **III. Tổ chức thực hiện**

 **1. Đối với hiệu trưởng**

 Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận có trách nhiệm cụ thể hoá kế hoạch này thành kế hoạch cụ thể tháng, tuần, học kì đồng thời thành lập các tổ, hội đồng tư vấn giúp hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý theo qui định của Điều lệ Trường Tiểu học. Thường xuyên tham mưu đề xuất và thực hiện tốt chế độ báo cáo với các cấp lãnh đạo để thực hiện tốt kế hoạch đề ra. Hàng tháng, học kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của từng cá nhân, từng bộ phận.

**2. Đối với các bộ phận và từng cá nhân trong nhà trường**

 Căn cứ vào kế hoạch này mà xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể của từng bộ phận mình phụ trách đảm bảo thực hiện thiết thực và đạt hiệu quả cao nhất.

 Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Phòng GD&ĐT huyện Cần Giuộc; - UBND xã Phước Vĩnh Đông; - Chi bộ,Hội đồng trường;- Các bộ phận , Giáo viên, Nhân viên; - BCH Công Đoàn;- Ban ĐD CMHS;- Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Phạm Văn Chính** |

**DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Cần Giuộc, ngày tháng năm 2022*

**KT. TRƯỞNG PHÒNG**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

 **Nguuyễn Thành Công**

1. Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống dịch COVID-19. [↑](#footnote-ref-1)
2. Kế hoạch số 353/KH-BGD ĐT ngày 29/3/2022. [↑](#footnote-ref-2)
3. Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. [↑](#footnote-ref-3)
4. củaCông văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 467/PGDĐT-GDTiH ngày 23/4/2021 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021; Công văn số 456/PGDĐT-GDTiH ngày 23/4/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2020-2021; Công văn số 468/PGDĐT-GDTiH ngày 23/4/2021 ngày 23/4/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021.; Công văn số 466/PGDĐT-GDTiH ngày 23/4/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 [↑](#footnote-ref-5)
6. Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. [↑](#footnote-ref-6)
7. Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm. [↑](#footnote-ref-7)
8. Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1. [↑](#footnote-ref-8)
9. Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 1258/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 22/4/3020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo CTGDPT 2018; Công văn số 827/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 25/3/2022 của Sở GDĐT v/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học. [↑](#footnote-ref-9)
10. Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học. [↑](#footnote-ref-10)
11. Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới. [↑](#footnote-ref-11)
12. Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột. [↑](#footnote-ref-12)
13. Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở. [↑](#footnote-ref-13)
14. Theo hướng dẫn tại Công văn số 2410/SGDĐT-GDTrH ngày 10/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. [↑](#footnote-ref-14)
15. Theo hướng dẫn tại Công văn số 466/PGDĐT-GDTiH, ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. [↑](#footnote-ref-15)
16. Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021. [↑](#footnote-ref-16)
17. Công văn số 5850/UBND-VHXH ngày 17/11/2020 của UBND huyện Cần Giuộc về việc triển khai quy chế phối hợp ban môi trường giáo dục: Nhà trường – Gia đình – Xã hội theo Quyết định 1836/QĐ-UBND ngày 02/06/2020 của UBND tỉnh; Quy chế số 73/QCPH ngày 22/3/2022 của trường, PHHS và UBMTTQ xã [↑](#footnote-ref-17)
18. Thông Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014, của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ [↑](#footnote-ref-18)
19. Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong nhà trường mầm non và nhà trường phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. [↑](#footnote-ref-19)
20. Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác YTTH đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Quyết định số 2566/QĐ-BGDĐT ngày 09/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Phê duyệt sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học; Quyết định số 3822/QĐ-BGDĐT ngày 23/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt các tài liệu về truyền thông về phòng, chống bệnh COVID-19 và công tác y tế trong trường học; [↑](#footnote-ref-20)
21. Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. [↑](#footnote-ref-21)
22. Công văn số 1785/TCHK, ngày 09/9/2022 của Phòng TC-KH huyện Cần Giuộc về việc triển khai công tác quản lý tài chính năm học 2022-2023. [↑](#footnote-ref-22)